

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2233 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Gói thầu số 10:
Toàn bộ phần xây dựng và thiết bị (mới 100%) - Phần điều chỉnh, bổ sung
thuộc Dự án: Đầu tư xây dựng công trình Trụ sở các ban Đảng tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ: Luật Xây dựng 18.6.2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Xây dựng ngày 17.6.2020

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015
về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 19/8/2019 về quản lý
chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 về quản lý, thanh
toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11.11.2021 của Bộ Tài chính
quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra quyết toán số 184/BC-
STC ngày 09.11.2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Gói thầu số 10: Toàn bộ
phần xây dựng và thiết bị (mới 100%) - Phần điều chỉnh, bổ sung thuộc Dự án: Đầu
tư xây dựng công trình Trụ sở các ban Đảng tỉnh Bắc Ninh, với nội dung như sau:

- Gói thầu số 10: Toàn bộ phần xây dựng và thiết bị (mới 100%) - Phần
điều chỉnh, bổ sung thuộc Dự án: Đầu tư xây dựng công trình Trụ sở các ban Đảng
tỉnh Bắc Ninh.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh.
- Hình thức quản lý quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
- Địa điểm xây dựng: Phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh.
- Tổng mức vốn đầu tư: 68.860.588.000 đồng (Sáu tám tỷ, tám trăm sau
mười triệu, năm trăm tám tám nghìn đồng).
- Thời gian khởi công và hoàn thành thực tế gói thầu:

Khởi công: 28.12.2022

Hoàn thành: 31.12.2022

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán sau điều chỉnh	Giá trị quyết toán được duyệt
	Tổng số	1.951.210.155	1.913.653.000
1	- Xây lắp	725.099.211	704.844.000
2	- Thiết bị	1.153.137.600	1.141.322.000
3	- QLDA	45.974.552	44.068.000
4	- Tư vấn	21.297.504	19.799.000
5	- Chi khác	5.701.288	3.620.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán sau điều chỉnh	Thực hiện		
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	1.951.210.155	1.913.653.000	1.686.406.000	227.247.000
Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác (nếu có)		1.913.653.000	1.686.406.000	227.247.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			1.913.653.000	
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			1.913.653.000	
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác (nếu có)	1.913.653.000	

2. Các khoản công nợ tính đến ngày 23.8.2023:

2.1 Số vốn đã thanh toán cho gói thầu (đến ngày 23.8.2023): 1.686.406.000đ

2.2 Nợ phải thu: 227.247.000đ

-Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác (nếu có): 227.247.000đ

2.3 Nợ phải trả: 227.247.000đ

- Liên danh Công ty TNHH thương mại và dịch vụ công nghệ DNS và Công ty cổ phần xây dựng Nhiệt Đối: 179.345.000đ

- Ban quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh: 44.282.000đ

- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh: 3.620.000đ

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Ninh	1.913.653.000	

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Ninh (Đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản); Ban quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: XDCB, KTTH, CVP;
- Lưu: VT, XDCB.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Quang Khải